

Bản án số: 12/2023/HS-ST  
Ngày: 17/01/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Quỳnh Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nông Văn Vụ  
2. Ông Luân Văn Lý

*Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Phạm Kiên T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/5/1981 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12PT; Con ông: Phạm Văn K (đã chết); Con bà: Phan Thị R (Phan Thị G) - sinh năm 1946 (trú tại: tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vợ con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 24/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 26/4/2021 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 14/10/2002 Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp đưa cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 29/9/2005 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 19/5/2009 Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 04/9/2009 Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 21/9/2012 Ủy ban nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng.

- Ngày 30/11/2018 Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt từ ngày 13/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Hoàng T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 31/3/1978 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 10, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12PT; Con ông: Phạm Hoàng L - sinh năm 1954; Con bà: Hoàng Thị H - sinh năm 1949; Cùng trú tại: tổ 10, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 22/02/2006 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 23/01/2007 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 26/11/2009 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 24/5/2013 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 07/5/2020 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 07/8/2001, Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Ngày 16/6/2005, Công an phường Sông Bằng, thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 02/8/2006 Công an phường Sông Bằng, thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt từ ngày 13/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Phùng Ngọc T - sinh năm 1984; trú tại: tổ 6, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/10/2022, Phạm Kiên T (sinh ngày 16/5/1981; trú tại: tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đến khu vực Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để uống nước đã gặp Phạm Hoàng T (sinh ngày 31/3/1978; trú tại: tổ 10, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng). Tại đây, T rủ T góp tiền mua heroine về cùng nhau sử dụng, T đồng ý. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T mượn xe mô tô biển kiểm soát 11F4 - 4103 của Phùng Ngọc T (sinh ngày 13/12/1984; trú tại: tổ 6, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) chở T đến khu vực Chợ xanh thành phố Cao Bằng mua 02 (hai) xi lanh kim tiêm và 02 (hai) lọ NOVOCAIN rồi mỗi người góp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng để mua heroine. Sau đó, T chở T đến khu vực cầu ngầm thuộc phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng và bảo T đứng đợi tìm chỗ sử dụng ma túy còn T điều khiển xe mô tô quay lại khu vực Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng tìm mua heroine. Tại đây, T gặp một người đàn ông dáng giống người nghiện nên hỏi mua heroine. Người đàn ông đồng ý. T đưa cho người này số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho T 03 (ba) gói heroine gói bằng giấy bạc (02 gói giấy bạc màu vàng, 01 gói giấy bạc màu trắng). Sau khi mua được heroine, T quay lại khu vực cầu ngầm gặp T nhưng do có nhiều người qua lại nên cả hai đến khu vực sân sau Nhà văn hóa trung tâm thành phố Cao Bằng thuộc tổ 10, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi cả hai đang chuẩn bị chia ma túy để sử dụng thì bị Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng phát hiện. T đã thả cả 03 (ba) gói ma túy xuống đất cạnh chỗ T và T đang đứng. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm:

+ 03 (ba) gói nhỏ gói bằng giấy bạc (trong đó 02 gói giấy bạc màu vàng, 01 gói giấy bạc màu trắng) bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (T và T khai nhận là heroine) có tổng khối lượng 0,03 (không phải không ba) gam, thu giữ ở dưới đất gần chỗ T và T đang đứng.

+ Tiền Việt Nam: 100.000 (một trăm nghìn) đồng thu giữ ở túi quần đang trước bên phải T đang mặc.

+ 01 (một) điện thoại di động màu đỏ mặt trước có chữ FPT, có số IMEI: 980027001971511, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Hoàng T.

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ NOKIA, có số IMEI: 358016034691158, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Kiên T.

+ 01 (một) xe mô tô màu trắng, thân xe có chữ Attila, biển kiểm soát: 11F4-4103, xe cũ đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) xi lanh kim tiêm và 02 (hai) lọ NOVOCAIN chưa qua sử dụng, thu giữ trong túi quần đằng trước bên trái chiếc quần T đang mặc.

Ngày 14/10/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 275 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số: 325/KL-KTHS ngày 20/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Ngày 26/10/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra yêu cầu tra cứu tiền án, tiền sự đối với Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T. Tại trích lục tiền án, tiền sự số: 7786/PV06, 7792/PV06 ngày 24/11/2022 của Phòng hồ sơ Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Phạm Hoàng T có 04 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích; Phạm Kiên T có 02 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích.

Hành vi của Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSTP ngày 04/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến và nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ cũng như kết luận giám định số: 325/KL-KTHS ngày 20/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo T khai nhận: Chiếc điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ NOKIA bị cáo sử dụng để liên lạc hàng ngày, không sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy. 02 (hai) xi lanh kim tiêm và 02 (hai) lọ NOVOCAIN mua về để sử dụng ma túy và do bị cáo T bỏ tiền ra mua. Bố bị cáo ông Phạm Văn K được nhà nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F4 – 4103 bị cáo mượn của Phùng Ngọc T. Khi mượn xe của T bị cáo nói là đi có việc. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù của bản án năm 2021 vào ngày 23/3/2022. Bị cáo không có ý kiến gì về chiếc điện thoại.

Bị cáo T khai nhận: Chiếc điện thoại di động màu đỏ mặt trước có chữ FPT bị cáo sử dụng để liên lạc hàng ngày, không sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy. Bị cáo là người bỏ tiền ra mua 02 (hai) xi lanh kim tiêm và 02 (hai) lọ NOVOCAIN để sử dụng ma túy. Số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng là tiền bị cáo lao động mà có. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù của bản án năm

2020 vào ngày 16/3/2021. Bị cáo không có ý kiến gì về chiếc điện thoại và số tiền trên.

Lời khai tại cơ quan điều tra của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Ngọc T phù hợp với lời khai của bị cáo Phạm Kiên T liên quan đến chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F4 - 4103. Tại phiên tòa, ông T vắng mặt nhưng trong đơn xét xử vắng mặt ông T đề nghị được nhận lại chiếc xe do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Kiên T, tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 13 tháng đến 15 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Hoàng T, tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo từ 13 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Trả lại cho bị cáo Phạm Kiên T 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ NOKIA, có số IMEI: 358016034691158, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng T 01 (một) điện thoại di động màu đỏ mặt trước có chữ FPT, có số IMEI: 980027001971511, điện thoại đã qua sử dụng và số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng nhưng tạm giữ lại số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Ngọc T 01 (một) xe mô tô màu trắng, thân xe có chữ Attila, biển kiểm soát: 11F4 - 4103, xe cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) xi lanh kim tiêm và 02 (hai) lọ NOVOCAIN.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm quay trở về với gia đình và cộng đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định; vật chứng cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hội 11 giờ 30 phút ngày 13/10/2022, tại khu vực tổ 10, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép 0,03 (không phải không ba) gam heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,03 (không phải không ba) gam heroine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*

*...”.*

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân:

Bị cáo Phạm Kiên T là người nghiện ma túy và là người có nhân thân rất xấu. Bị cáo đã nhiều lần bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị kết án về tội trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã được nhắc nhở, cải tạo cũng như giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Phạm Hoàng T là người nghiện ma túy và là người có nhân thân rất xấu. Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy, đánh nhau và bị kết án về tội trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã được nhắc nhở, cải tạo cũng như giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Phạm Kiên T có bố (ông Phạm Văn K) là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng huân chương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Kiên T từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù, bị cáo Phạm Hoàng T từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp bởi các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy (heroin), không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Các bị cáo đều là người có nhân thân rất xấu, đã từng bị xử phạt hành chính cũng như kết án nhiều lần. Trong vụ án này, các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ trái phép là 0,03 (không phẩy không ba) gam heroin. Bị cáo T còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn. Tuy nhiên, xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án này thì thấy bị cáo T là

người rử rê bị cáo T góp tiền cùng mua ma túy về sử dụng; là người mượn xe của Phùng Ngọc T chở bị cáo T đi mua xi lanh kim tiêm và nước Novocain để sử dụng ma túy. Đồng thời, bị cáo T cũng là người trực tiếp đi mua ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đối với hai bị cáo là ngang nhau và mức khởi điểm 13 tháng tù theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về những vấn đề khác: Về nguồn gốc số heroine bị thu giữ, bị cáo Phạm Kiên T khai mua với một người đàn ông không quen biết, việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ NOKIA, có số IMEI: 358016034691158, điện thoại cũ đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Kiên T nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động màu đỏ mặt trước có chữ FPT, có số IMEI: 980027001971511, điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hoàng T nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

- 01 (một) xe mô tô màu trắng, thân xe có chữ Attila, biển kiểm soát: 11F4 - 4103, xe cũ đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Ngọc T.

- 02 (hai) bơm xi lanh kim tiêm và 02 (hai) lọ Novocain không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

*1. Tuyên bố:* Các bị cáo Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Kiên T.



Xử phạt bị cáo Phạm Kiên T 13 (mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 13/10/2022.

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Hoàng T.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T 13 (mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 13/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Trả lại cho bị cáo Phạm Kiên T 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ NOKIA (điện thoại bàn phím số), có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 358016034691158, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng T:

+ 01 (một) điện thoại di động theo Quyết định chuyển vật chứng là màu đỏ (thực tế khi nhận là màu đỏ cam) mặt trước có chữ FPT (điện thoại bàn phím số), có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 980027001971511, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI.

+ Số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 100.000đ (một trăm nghìn đồng chẵn) kèm Kết luận giám định tiền số 376/KL-KTHS ngày 16/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, tuy nhiên tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Ngọc T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ATTILA, biển kiểm soát: 11F4 - 4103, loại xe hai bánh từ 50 – 175cm<sup>3</sup>, số loại: C124; Màu sơn: Trắng; Dung tích xi lanh: 124, có số khung: VDNFH125C14X 743401, số máy: HN 743401. Qua kiểm tra thực tế xe bị han rỉ cũ nát, vỏ thân xe bị trầy xước, yên xe bị rách thủng, xe có 01 chìa khóa xe kèm theo, có số khung, số máy trùng khớp với số khung, số máy theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ do Công an thành phố Cao Bằng cung cấp ngày 18/11/2022.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) xi lanh kim tiêm và 02 (hai) lọ nước Novocain.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 37 ngày 05/01/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Phạm Kiên T và Phạm Hoàng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Ngọc T (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quỳnh Mai**